

ỦY BAN DÂN TỘC**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****Số: 1784/UBND-TT***Hà Nội, ngày 18 tháng 12 năm 2020*V/v Quán triệt thông tin, tuyên truyền
Báo cáo chính trị và Quyết tâm thư của

Đại hội đại biểu toàn quốc các DTTS

Việt Nam lần thứ II năm 2020

BAN DÂN TỘC TỈNH THAY NÚI**ĐẾN** Số: 3900
Ngày: 24/12

Chuyển:

Lưu hồ sơ số:

Kính gửi: Ban (cơ quan công tác) Dân tộc tỉnh... *Thanh Hoa*

Với sự quan tâm của các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước, toàn thể hệ thống chính trị và nhân dân cả nước, Đại hội đại biểu toàn quốc các dân tộc thiểu số Việt Nam lần thứ II (Đại hội) được tổ chức từ ngày 02 - 04 tháng 12 năm 2020 tại Hà Nội đã thành công tốt đẹp; Đại hội đã phát huy tinh thần dân chủ và đổi mới, khẳng định ý nghĩa hết sức quan trọng của khối Đại đoàn kết toàn dân tộc.

Tại Đại hội, các đại biểu đại diện cho hơn 14,2 triệu đồng bào dân tộc thiểu số đã thống nhất ý chí và hành động, thông qua quyết tâm thư của Đại hội gửi tới Trung ương Đảng, Chủ tịch nước, Quốc hội, Chính phủ, Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; một lần nữa khẳng định các dân tộc thiểu số là “máu mủ ruột già” của Đại gia đình các dân tộc Việt Nam, là bộ phận không thể tách rời của khối đại đoàn kết toàn dân tộc; nguyện khắc cốt, ghi tâm tư tưởng của Bác Hồ kính yêu về đại đoàn kết các dân tộc; một lòng sắt son theo Đảng, muôn người như một, đóng góp công sức, trí tuệ của mình cùng với toàn Đảng, toàn dân, toàn quân xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc ngày càng vững chắc, trở thành sức mạnh to lớn của dân tộc ta, kết hợp với sức mạnh thời đại, cùng nhau xây dựng non sông, gấm vóc Việt Nam ngày càng giàu đẹp, văn minh, mọi nhà, mọi người đều có cuộc sống ấm no, hạnh phúc.

Để lan tỏa tinh thần của Đại hội, Ủy ban Dân tộc đề nghị Ban (cơ quan công tác) Dân tộc tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với các Ban, sở, ngành của tỉnh cụ thể hóa nội dung Báo cáo chính trị, Quyết tâm thư của Đại hội (*văn bản kèm theo*), gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương; tạo sức lan tỏa sâu rộng đến đông đảo các tầng lớp, người dân trên mọi miền của Tổ quốc, đặc biệt là đồng bào vùng DTTS và miền núi.

Nhân dịp này, Ủy ban Dân tộc xin được gửi lời cảm ơn sâu sắc tới sự quan tâm của các đồng chí lãnh đạo, công chức, viên chức của Ban (cơ quan công tác) Dân tộc tỉnh đã chủ động phối hợp, hỗ trợ mọi điều kiện để góp phần quan trọng vào thành công của Đại hội. *CT*

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận: *CT*

- Như trên;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBND (để b/c);
- Lưu: VT, TT.

*26***KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
THỦ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM***Hoàng Thị Hạnh*
Hoàng Thị Hạnh

(bản rút gọn)

BÁO CÁO CHÍNH TRỊ ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ LẦN THỨ II

**“Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, các dân tộc bình đẳng,
đoàn kết, tôn trọng, giúp đỡ nhau, phát huy nội lực
cùng phát triển với đất nước”**

Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW của Ban Bí thư về lãnh đạo Đại hội Đại biểu các dân tộc thiểu số Việt Nam và Quyết định số 1062/QĐ-TTg, ngày 22/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ. Năm 2019, các địa phương đã tiến hành Đại hội đại biểu các DTTS cấp huyện, cấp tỉnh lần thứ III. *Tổng hợp kết quả Đại hội của 363 huyện, 50 tỉnh/thành phố. Ban Chỉ đạo Đại hội đại biểu các DTTS toàn quốc lần thứ II trân trọng báo cáo như sau:*

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUYẾT TÂM THƯ ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ LẦN THỨ I, NĂM 2010

Từ Đại hội đại biểu toàn quốc các DTTS lần thứ nhất, năm 2010 đến nay, Đảng và Nhà nước tiếp tục ưu tiên đầu tư phát triển KT-XH, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào; củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc, thực hiện thắng lợi Quyết tâm thư Đại hội lần thứ nhất, thể hiện qua 6 nội dung chính:

1. Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ; các Ban, bộ ngành; các tỉnh, thành phố tiếp tục ban hành nhiều chủ trương, chính sách, pháp luật rất quan trọng để lãnh đạo toàn diện công tác dân tộc và thực hiện chính sách dân tộc

Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Bộ Chính trị đã chỉ đạo Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc; trên cơ sở đó, ban hành Kết luận số 65-KL/TW, ngày 30/10/2019 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới.

Quốc hội khóa XIII đã thông qua Hiến pháp năm 2013, trong đó có 05 điều hiến định về công tác dân tộc. Mười năm qua, Quốc hội đã ban hành 62 luật với 196 điều, điều chỉnh các nội dung liên quan đến công tác dân tộc

và chính sách đầu tư phát triển kinh tế xã hội vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn.

Từ năm 2010- 2019, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành 118 nghị định, nghị quyết, quyết định về công tác dân tộc trong đó có 54 văn bản trực tiếp điều chỉnh chính sách dân tộc, bao phủ hầu hết các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Thực hiện Kết luận 65-KL/TW của Bộ Chính trị; Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo quyết liệt, với quyết tâm chính trị cao, hoàn thành Đề án và Chương trình MTQG trình Quốc hội. Tại kỳ họp thứ 8, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 88/2019/QH14 phê duyệt Đề án; kỳ họp thứ 9 ban hành Nghị quyết số 120/2020/QH14 phê duyệt Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2030. Đây là quyết sách, mang dấu ấn lịch sử, một nghị quyết của “*ý Đảng lòng dân*” thể hiện sự quan tâm đặc biệt của Đảng và Nhà nước; là tình cảm sâu nặng của Nhân dân cả nước đối với đồng bào vùng DTTS&MN; cán bộ, đảng viên và đồng bào rất vui mừng, phấn khởi, đón nhận như một “*luồng sinh khí mới*”, trân trọng, nâng niu như “*một báu vật*”.

Cùng với các văn bản của Trung ương, các cấp ủy đảng, chính quyền, MTTQ của 51 tỉnh trong vùng DTTS&MN đã ban hành 2.700 nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch, quyết định chỉ đạo về công tác dân tộc và thực hiện chính sách dân tộc; tạo bước chuyển biến quan trọng về nhận thức và hành động, vì sự phát triển bền vững của vùng DTTS&MN.

2. Các cấp, các ngành, cả hệ thống chính trị đã ưu tiên nguồn lực, đầu tư phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, nhất là địa bàn KT-XH đặc biệt khó khăn, đạt được kết quả rất quan trọng; cơ sở hạ tầng thiết yếu được xây dựng ngày càng đồng bộ, đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào được nâng lên rõ rệt, tỷ lệ hộ nghèo giảm nhanh, bền vững hơn

Mười năm qua, từ nguồn vốn đầu tư của nhà nước đã xây dựng hàng vạn công trình đường, điện, trường học, trạm y tế, nhà văn hóa... phục vụ đồng bào. Đến nay: 100% đường từ tỉnh đến trung tâm huyện lỵ được rải nhựa hoặc bê tông hóa; 98,4% xã có đường ô tô đến trung tâm, tỷ lệ hộ DTTS được sử dụng điện lưới đạt 96,7%; 100% xã có trường tiểu học, trung học cơ sở; 99,7% xã có trường mầm non, mẫu giáo; 99,5% xã có trạm y tế; 76,7% thôn có nhà văn hóa, nhà sinh hoạt cộng đồng.

Hàng năm, tỷ lệ hộ nghèo vùng DTTS&MN giảm 2-3%; các xã, thôn ĐBKK giảm 3-4%; các huyện nghèo giảm 4-5%, có nơi giảm trên 5%; giai đoạn 2015 - 2019 đã có 22 huyện, 125 xã, 1.298 thôn, bản ra khỏi tình trạng ĐBKK.

Vùng DTTS&MN đã có 1.052 xã (chiếm 22,3%) đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó 106 xã từ đặc biệt khó khăn phấn đấu trở thành xã nông thôn mới; có 27 huyện ở vùng DTTS&MN (chiếm 6%) đạt chuẩn nông thôn mới.

3. Đi đôi với phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, các cấp, các ngành tiếp tục quan tâm phát triển sự nghiệp giáo dục đào tạo; sự nghiệp y tế và chăm sóc sức khỏe Nhân dân; sự nghiệp văn hóa, thông tin, truyền thông; tạo điều kiện để đồng bào DTTS tiếp cận với các dịch vụ công, góp phần nâng cao mặt bằng dân trí, chất lượng nguồn nhân lực; nâng cao mức độ hưởng thụ văn hóa, nâng cao nhận thức, xóa bỏ các phong tục tập quán lạc hậu

Sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề ở vùng đồng bào DTTS&MN đã đạt được kết quả đáng khích lệ cả về quy mô, mạng lưới và chất lượng. Công tác xóa mù chữ, chống tái mù chữ đạt kết quả tốt. Đã xây dựng được 316 trường phổ thông dân tộc nội trú, 1.097 trường phổ thông dân tộc bán trú; 04 trường và 03 khoa dự bị đại học dân tộc. Cơ bản đáp ứng nhu cầu học tập của con em DTTS; đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho thanh niên DTTS đạt được kết quả bước đầu quan trọng. Chính sách hỗ trợ cho con em ở địa bàn đặc biệt khó khăn được quan tâm. Kết quả phát triển giáo dục - đào tạo ở vùng DTTS&MN là một trong những kết quả nổi bật trong công tác dân tộc, giai đoạn vừa qua.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân được chú trọng. Phát triển cả về mạng lưới, trang thiết bị và đội ngũ; chất lượng khám chữa bệnh đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của Nhân dân. Đến nay, vùng DTTS&MN có 99,5% số xã có trạm y tế, 83,5% trạm y tế đạt chuẩn quốc gia (tăng gấp 2 lần so với năm 2015); 77,2% số trạm y tế có bác sỹ; 93% người DTTS được cấp thẻ BHYT. Hệ thống y tế dự phòng được quan tâm đầu tư, phát triển, góp phần nâng cao ý thức phòng chống bệnh của người dân, không để xảy ra dịch bệnh lớn; vừa qua đã góp phần cùng với cả nước kiểm soát, phòng chống hiệu quả đại dịch Covid-19, tạo nên hình ảnh một Việt Nam đoàn kết, thông minh, sáng tạo, nhân ái, được bạn bè thế giới nể phục.

Công tác bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa tốt đẹp của các DTTS đạt được kết quả rõ nét hơn. Tiếp tục được cấp có thẩm quyền công nhận 04 di tích quốc gia đặc biệt, 08 di tích lịch sử văn hóa quốc gia; Chủ tịch nước phong tặng, truy tặng 559 nghệ nhân dân gian là người DTTS; ngày hội văn hóa của các DTTS đã tạo được sức lan tỏa lớn, kết nối tình thân ái, giữa các dân tộc với nhau.

Chương trình đưa thông tin về cơ sở miền núi, vùng sâu vùng xa, biên giới, hải đảo đạt kết quả tốt. 95% số xã được phủ sóng phát thanh truyền hình;

xây dựng được hơn 16.000 điểm bưu điện văn hóa xã, đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt, đa dạng của người dân.

Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình kỹ thuật số VTC đã phát sóng được 22 thứ tiếng dân tộc, phù hợp với từng vùng miền. Hàng triệu tờ báo được cấp không thu tiền, góp phần chuyển tải chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến với đồng bào.

4. Các cấp ủy, tổ chức Đảng đặc biệt quan tâm quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng, bố trí sử dụng, nâng cao số lượng và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người DTTS; chú trọng phát triển đảng viên, xây dựng tổ chức đảng trong sạch vững mạnh, thật sự là hạt nhân chính trị lãnh đạo ở cơ sở

Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức là người DTTS chiếm khoảng 14,5%; trong đó, giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý các cấp chiếm 17,2%. Quốc hội khóa 14 có 86 đại biểu là người DTTS, chiếm 17,4%. Ủy viên BCH Trung ương Đảng người DTTS khóa XII là 17 đồng chí, chiếm 8,5%. Đại hội các đảng bộ trực thuộc Trung ương nhiệm kỳ 2020 - 2025: *Cấp ủy viên là người dân tộc thiểu số đạt 11,68%, cao hơn nhiệm kỳ trước 0,72%; ủy viên Ban Thường vụ đạt tỷ lệ 11,86%, cao hơn nhiệm kỳ trước 0,51%; Bí thư cấp ủy người DTTS là 6 đồng chí đạt 9,23%, cao hơn nhiệm kỳ trước 1,54%.*

Tỷ lệ đảng viên dân tộc thiểu số tăng từ 10,94% năm 2012 lên 11,98% năm 2019. Hiện nay, 100% cơ quan, trường học, bệnh viện, xã, phường, thị trấn và các doanh nghiệp Nhà nước ở vùng DTTS&MN có tổ chức đảng làm hạt nhân lãnh đạo.

5. Tăng cường củng cố thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững mạnh. Góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ vững chắc chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia

Lực lượng công an làm nòng cốt đã kịp thời tham mưu các biện pháp tổng hợp để nâng cao chất lượng phong trào *“Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”*; phát hiện, giải quyết hiệu quả các vụ việc phức tạp liên quan đến lợi dụng tôn giáo, dân tộc; buôn bán tàng trữ trái phép chất ma túy, buôn bán người qua biên giới, xuất nhập cảnh trái phép... Xây dựng được hơn 700 mô hình quần chúng tham gia phòng chống tội phạm, không để xảy ra “điểm nóng” về an ninh trật tự.

Lực lượng quân đội, nòng cốt là Bộ đội Biên phòng thường xuyên “bám bản, nắm dân”; tham mưu triển khai thực hiện hiệu quả các chương

trình phát triển kinh tế, giúp đỡ Nhân dân về mọi mặt. Những việc làm thiết thực như: *"Thầy giáo quân hàm xanh"*, *"Con nuôi đồn biên phòng"*, *"Nâng bước em đến trường"*, *"Tết biên cương ấm lòng dân bản"*... được đồng bào DTTS ghi nhận và đánh giá cao. Bộ đội Biên phòng đã cử hơn 400 sỹ quan tăng cường cho bộ máy cấp ủy, chính quyền các địa phương; xây dựng được 29.000 tổ tự quản, gần 800.000 hộ gia đình tham gia bảo vệ đường biên cột mốc; đã tham gia giải quyết hơn 1.800 vụ việc, góp phần giữ vững an ninh, trật tự ở cơ sở.

6. Cùng với sự chăm lo của Đảng và Nhà nước, đồng bào các DTTS tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết; tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước; phát huy nội lực, đóng góp xứng đáng sức người, sức của vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa

Nhiều vùng DTTS đã trở thành căn cứ địa kháng chiến, là địa chỉ đỏ của cách mạng Việt Nam; hàng vạn con em đồng bào DTTS đã hăng hái lên đường nhập ngũ, cùng với quân và dân cả nước anh dũng chiến đấu; có hàng ngàn người là liệt sỹ, thương binh, bệnh binh, đóng góp xương máu của mình, góp phần làm nên chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ *"lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu"* và *"Đại thắng mùa Xuân năm 1975"*, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Con em đồng bào các DTTS tiếp tục phát huy truyền thống của các thế hệ cha anh, vượt qua mọi khó khăn, nỗ lực phấn đấu, nhiều người lập thành tích xuất sắc, được Đảng và Nhà nước, trao tặng các danh hiệu cao quý. Thống kê chưa đầy đủ đã có hơn 235 người được phong hàm Giáo sư, Phó Giáo sư; 05 Thầy thuốc Nhân dân, 151 Thầy thuốc Ưu tú; 04 Nhà giáo Nhân dân, 52 Nhà giáo Ưu tú; 09 Nghệ sỹ Nhân dân; 56 Nghệ sỹ Ưu tú. Hàng ngàn người trở thành tiến sỹ, thạc sỹ, Bác sỹ chuyên khoa, nhà quản lý, nhà khoa học giỏi. Nhiều đồng chí được Đảng và Nhà nước giao trọng trách là Chủ tịch UBND tỉnh, Bí thư Tỉnh ủy; Thứ trưởng, Bộ trưởng; Đại biểu Quốc hội, Ủy viên Trung ương Đảng, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Bộ Chính trị, lãnh đạo chủ chốt của Đảng và Nhà nước.

Nhiều người DTTS đã mạnh dạn khai thác tiềm năng, lợi thế so sánh để đầu tư vào sản xuất, kinh doanh, tạo được sản phẩm hàng hóa có giá trị trong nước và quốc tế. Nhiều thương hiệu sản phẩm nổi tiếng có xuất xứ từ các địa phương vùng DTTS&MN như: Gạo ngon nhất thế giới, cà phê, hồ tiêu, chè, cam, quýt, sản phẩm sữa, sản phẩm gỗ rừng trồng, dược liệu quý hiếm...

Trong các cuộc thi sắc đẹp, trò chơi trí tuệ, thể thao toàn quốc, khu vực và thế giới đều có người DTTS đoạt giải cao, đem vinh quang về cho Tổ quốc, như: Cô giáo Hà Ánh Phượng, dân tộc Mường (tỉnh Phú Thọ) được tổ chức Varkey Jourdaton vinh danh là Top 10 giáo viên xuất sắc toàn cầu năm 2020; H'hen Niê dân tộc Ê Đê (tỉnh Đắk Lắk) đăng quang Hoa hậu Hoàn vũ Việt Nam năm 2017, lọt vào Top 5 hoa hậu đẹp nhất Thế giới; Hoàng Thị Duyên, dân tộc Giáy (tỉnh Lào Cai) đoạt 03 Huy chương Vàng cử tạ Thế giới; Lừu Thị Duyên dân tộc Mông (tỉnh Lào Cai) đoạt Huy chương Đồng lịch sử ở Asiad 2014; Tại SEA Game 30, có 17 em người DTTS đoạt Huy chương vàng, góp phần để đoàn Việt Nam đứng thứ 2 trong khu vực. Trong đội hình đoạt Huy chương Vàng bóng đá nam tại SEA Game 30 có 03 cầu thủ là người dân tộc Mường; bóng đá nữ có 01 cầu thủ người dân tộc Khmer là lá chắn thép của đội.

Kết quả công tác dân tộc và thực hiện chính sách dân tộc trong 10 năm qua còn có sự đóng góp công sức của 32 nghìn người có uy tín trong cộng đồng. Đó là những người không quản ngại khó khăn, gian khổ, đi từng ngõ, gọi cổng từng nhà, nắm tay từng người, vận động bà con giúp nhau phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, bài trừ hủ tục lạc hậu, giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của mỗi dân tộc; giải quyết tốt mọi vướng mắc, mâu thuẫn trong cộng đồng, tạo sự đồng thuận, xây dựng thôn, buôn; bản, làng, phum sóc; đoàn kết, bình yên, phát triển.

Mười năm qua, nhiều tập thể, cá nhân đã lập thành tích xuất sắc, được Đảng, Nhà nước, các cấp, các ngành khen thưởng. Thống kê chưa đầy đủ, có 39 tập thể, cá nhân được tặng thưởng Huân chương Lao động, Huân chương Độc lập các hạng; 320 tập thể, cá nhân được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen; 3.200 tập thể cá nhân được các Bộ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen; gần 11.000 người được tặng Kỷ niệm chương “*Vì sự nghiệp phát triển các dân tộc Việt Nam*”.

7. Hạn chế, bất cập, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm

Bên cạnh những kết quả quan trọng nêu trên, quá trình thực hiện Quyết tâm thư của Đại hội lần thứ nhất vẫn còn một số tồn tại, hạn chế:

Kết quả thực hiện một số nhiệm vụ chủ yếu, cấp bách đối với vùng đồng bào DTTS ở vùng Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ, Tây duyên hải miền Trung chưa đạt được như mong muốn. So với mặt bằng chung của cả nước, đời sống của đồng bào DTTS vẫn thuộc diện khó khăn nhất. Giảm nghèo chưa bền vững, nguy cơ tái nghèo cao; khoảng cách so với vùng phát triển có xu hướng gia tăng; khả năng tiếp cận dịch vụ xã hội còn thấp; tình trạng di cư tự phát chưa được giải quyết hiệu quả; cán bộ, công chức, viên chức người DTTS nhiều nơi

chưa đạt tỷ lệ theo quy định; hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan ở một số nơi chậm được khắc phục; vẫn còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp về an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

Khuyết điểm và hạn chế nêu trên chủ yếu là do: Điểm xuất phát của vùng đồng bào DTTS&MN thấp; địa hình hiểm trở chia cắt, giao thông khó khăn, khí hậu khắc nghiệt; thiên tai, bão lũ xảy ra thường xuyên; chất lượng nguồn nhân lực còn thấp. Một số cấp ủy, chính quyền, nhận thức chưa đầy đủ về công tác dân tộc, lãnh đạo, chỉ đạo chưa quyết liệt; sự phối hợp giữa các cấp, các ngành có việc chưa chặt chẽ. Một số chính sách còn chồng chéo, nguồn lực hạn chế, bất cập. Một bộ phận đồng bào DTTS còn bằng lòng với hiện tại, thiếu ý chí phấn đấu vươn lên.

Từ thực tiễn công tác dân tộc 10 năm qua, rút ra 3 bài học kinh nghiệm như sau:

Một là, phải kiên định, kiên trì thực hiện chủ trương nhất quán của Đảng và Nhà nước: Các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp đỡ nhau cùng phát triển; chăm lo công tác dân tộc là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, của cả hệ thống chính trị.

Hai là, phải đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động ở vùng đồng bào DTTS&MN; tăng cường nguồn lực đầu tư phát triển toàn diện KT-XH, tạo sinh kế, giảm nghèo bền vững. Chú trọng củng cố và giữ vững niềm tin của đồng bào đối với Đảng và Nhà nước.

Ba là, tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, bố trí sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người DTTS; phát triển đảng viên, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh. Phát huy vai trò của đội ngũ người có uy tín trong đồng bào DTTS.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU VỀ CÔNG TÁC DÂN TỘC VÀ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH DÂN TỘC GIAI ĐOẠN 2021 - 2030

I. VỀ MỤC TIÊU

1) Mục tiêu tổng quát đến năm 2030

Khai thác tiềm năng, lợi thế so sánh của vùng, đổi mới sáng tạo, đẩy mạnh phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội; giảm nghèo nhanh, bền vững, thu hẹp khoảng cách về mức thu nhập so với vùng phát triển; giảm dần địa bàn

đặc biệt khó khăn; cải thiện rõ rệt đời sống của Nhân dân; gia tăng đầu tư nguồn lực của nhà nước và các thành phần kinh tế để quy hoạch, sắp xếp ổn định dân cư và xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng KT-XH đồng bộ, liên vùng, kết nối với các vùng phát triển; đẩy mạnh phát triển giáo dục, đào tạo, y tế, văn hóa để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động là người DTTS, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; xóa bỏ tập quán lạc hậu đi đôi với giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc; chú trọng xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, giữ vững chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia; củng cố tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

2) Một số mục tiêu cụ thể đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030

(1) Phần đầu thu nhập bình quân của người dân tộc thiểu số đến năm 2025 tăng trên 02 lần so với năm 2020; đến năm 2030 bằng 1/2 bình quân chung của cả nước;

(2) Tỷ lệ hộ nghèo trong đồng bào DTTS mỗi năm giảm trên 3%; đến năm 2030 giảm hộ nghèo xuống dưới 10%;

(3) Đến năm 2025 hoàn thành cơ bản công tác sắp xếp, ổn định dân cư ở nơi cần thiết; phần đầu 70% số xã vùng DTTS&MN đạt chuẩn nông thôn mới;

(4) Phần đầu đến hết năm 2025 có 80% thôn có nhà sinh hoạt cộng đồng; 50% thôn có đội văn hóa, văn nghệ truyền thống, hoạt động thường xuyên, có chất lượng;

(5) Quy hoạch, đào tạo, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người DTTS phù hợp với tỷ lệ dân số ở từng địa phương;

(6) Cơ bản hoàn thành chỉ tiêu đã đề ra trong Mục tiêu quốc gia về phát triển bền vững đến năm 2030.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Phát huy kết quả to lớn đã đạt được, các cấp ủy đảng, chính quyền, MTTQ, các đoàn thể chính trị xã hội và hơn 14,2 triệu đồng bào các DTTS nguyện đoàn kết một lòng, dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, đồng lòng, chung sức, phần đầu thực hiện thắng lợi 8 nhóm nhiệm vụ chủ yếu sau:

1) Kiên trì thực hiện các quan điểm, đường lối của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X, XI, XII, XIII; Nghị quyết số 24-NQ/TW và Kết luận số 65-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới. Tiếp tục khẳng định Đại đoàn kết các dân tộc có vị trí chiến lược, vừa là

nhiệm vụ lâu dài, vừa là nhiệm vụ cấp bách; là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, của cả hệ thống chính trị.

2) Tiếp tục hoàn thiện, xây dựng chính sách phát triển KT-XH vùng DTTS&MN theo hướng toàn diện, bền vững; phát huy tiềm năng, lợi thế của vùng, khơi dậy tinh thần tự lực, khát vọng vượt khó vươn lên của đồng bào DTTS.

3) Khai thác tiềm năng, lợi thế, đổi mới sáng tạo để phát triển KT-XH; bảo đảm quốc phòng - an ninh; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hoá tốt đẹp của các dân tộc. Nâng cao hiệu quả các chương trình, dự án, mở rộng vốn tín dụng ưu đãi đối với các dự án tạo sinh kế cho đồng bào; đa dạng hoá và xã hội hoá nguồn lực, trong đó, nguồn lực nhà nước có vai trò quan trọng và quyết định để huy động các nguồn lực khác.

4) Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng sản xuất hàng hoá. Phát huy thế mạnh của địa phương, phù hợp với văn hoá, tập quán từng dân tộc. Hình thành và phát triển các vùng chuyên canh cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng cao; nhân rộng các mô hình sản xuất hiệu quả, tạo sản phẩm đặc sản, giá trị cao. Chú trọng phát triển liên vùng, nhất là phát triển du lịch sinh thái, gắn kết du lịch với giữ gìn, phát huy giá trị văn hoá các DTTS.

Ưu tiên nguồn lực nhà nước để đầu tư kết cấu hạ tầng, nhất là đường giao thông, công trình thuỷ lợi, chợ, trường học, trạm y tế, nhà văn hoá theo hướng kiên cố hoá, thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng tránh thiên tai. Bảo đảm các hộ gia đình DTTS được sử dụng điện lưới quốc gia, dịch vụ phát thanh, truyền hình, viễn thông, công nghệ thông tin, phục vụ sản xuất và sinh hoạt. Ban hành tiêu chí nông thôn mới phù hợp với vùng đồng bào DTTS&MN; phấn đấu đến năm 2030 cơ bản không còn địa bàn đặc biệt khó khăn.

5) Phát triển đồng bộ các lĩnh vực văn hoá - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN.

Nâng cao chất lượng công tác giáo dục và đào tạo. Giữ vững và phát huy thành quả xoá mù chữ, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở. Củng cố, phát triển phù hợp mạng lưới, quy mô các trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú; hỗ trợ việc ăn, ở cho học sinh, sinh viên vùng địa bàn đặc biệt khó khăn.

Đổi mới phương thức và chính sách cử tuyển, bồi dưỡng dự bị đại học, đào tạo nghề, giải quyết việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp đối với thanh niên DTTS sau khi tốt nghiệp đại học, cao đẳng và được đào tạo nghề; có cơ chế chăm lo đời sống cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục công tác ở địa bàn ĐBKK.

Nâng cao tỷ lệ khám, chữa bệnh và chất lượng các dịch vụ y tế, nhất là ở tuyến cơ sở. Phát triển y học dân tộc kết hợp với y học hiện đại; đẩy mạnh phát triển y tế dự phòng, thực hiện tốt hơn nữa chính sách bảo hiểm y tế, tạo điều kiện cho đồng bào DTTS được khám, chữa bệnh ở tuyến Trung ương.

Có biện pháp triển khai đầy đủ, kịp thời các chương trình tiêm chủng mở rộng, dinh dưỡng và an toàn thực phẩm. Xây dựng và thực hiện chiến lược về phòng, chống suy dinh dưỡng ở trẻ em, nâng cao sức khỏe, tầm vóc của thanh, thiếu niên DTTS. Quan tâm đào tạo, phát triển nguồn nhân lực y tế, có cơ chế đào tạo cán bộ có trình độ chuyên sâu là người DTTS ở địa phương.

Nâng cao mức hưởng thụ văn hoá của người dân. Tiếp tục đầu tư xây dựng hệ thống thiết chế văn hoá cơ sở ở từng vùng, từng địa phương; quan tâm tu bổ, bảo tồn các công trình di tích lịch sử, văn hoá; sưu tầm, bảo tồn và phát huy có hiệu quả giá trị văn hoá vật thể, phi vật thể của các DTTS. Phát huy vai trò làm chủ của đồng bào trong xây dựng đời sống văn hoá, xoá bỏ các hủ tục lạc hậu. Có biện pháp quyết liệt để xoá bỏ tình trạng tảo hôn, sớm chấm dứt hôn nhân cận huyết thống.

6) Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân gắn với thế trận lòng dân vững chắc; chủ động nắm vững tình hình, giải quyết các mâu thuẫn phát sinh ngay từ cơ sở, kiên quyết không để xảy ra các "điểm nóng", "điểm phức tạp" về an ninh trật tự, đặc biệt ở các địa bàn chiến lược Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ, Tây duyên hải miền Trung. Chủ động đấu tranh phòng chống vi phạm pháp luật, buôn bán người, ma tuý, xâm phạm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, nhất là ở khu vực biên giới. Tăng cường xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển.

7) Nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân; chú trọng bồi dưỡng phát triển đảng viên là người DTTS nhất là ở những vùng trọng điểm, vùng đặc biệt khó khăn, vùng biên giới. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, tăng cường hoạt động của các mô hình tự quản tại cộng đồng. Biểu dương, tôn vinh, động viên người tiêu biểu có uy tín, doanh nhân, nhà khoa học trong cộng đồng các DTTS có nhiều đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Tập trung phát triển nguồn nhân lực và xây dựng đội ngũ cán bộ DTTS; có giải pháp cụ thể, hiệu quả để bảo đảm tỷ lệ cán bộ DTTS trong cấp uỷ và các cơ quan dân cử các cấp. Có chính sách đặc thù tuyển dụng công chức, viên chức đối với DTTS rất ít người, nhóm DTTS ở địa bàn ĐBKK. Chú trọng phát hiện, quy hoạch, bồi dưỡng, đào tạo tuyển dụng, đãi ngộ cán bộ là người DTTS.

8) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác dân tộc. Tập trung cao độ thực hiện thắng lợi *Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030*. Đổi mới mô hình tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc. Bảo đảm đồng bộ, thống nhất, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Kính thưa các vị đại biểu, khách quý!

Kính thưa toàn thể Đại hội!

Thành tựu quan trọng và toàn diện của công tác dân tộc đạt được trong 10 năm qua là nhờ có sự quan tâm đặc biệt của Đảng và Nhà nước; sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; sự đoàn kết, vượt khó vươn lên của đồng bào các dân tộc trên mọi miền đất nước. Một lần nữa đồng bào các dân tộc xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành, sâu sắc đối với công lao trời biển của Đảng, Nhà nước và Bác Hồ muôn vàn kính yêu. Xin tri ân công sức của hàng vạn cán bộ, thầy giáo, thầy thuốc, chiến sỹ lực lượng vũ trang và bà con miền xuôi tăng cường lên phát triển KT-XH miền núi.

Đại hội của chúng ta tiếp tục khẳng định đồng bào các DTTS là máu thịt của dân tộc Việt Nam, một bộ phận không thể tách rời của khối đại đoàn kết toàn dân tộc. 54 dân tộc anh em “*như cây một cội, như con một nhà*”, đều mang trong mình dòng máu Lạc Hồng, luôn kề vai sát cánh bên nhau trong chế ngự thiên nhiên, đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Máu xương của những người con đất Việt đã hòa vào lòng đất Mẹ, thành những viên gạch bằng vàng, xây dựng nên thành đồng Tổ quốc Việt Nam. Vì vậy, không một thế lực nào, dù xảo quyệt đến đâu cũng không thể chia rẽ được khối đại đoàn kết của chúng ta. Đồng bào các dân tộc nguyện một lòng sắt son đi theo Đảng, luôn tâm nguyện rằng còn Đảng là còn mình; chỉ có Đảng Cộng sản Việt Nam mới lãnh đạo, đem lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho toàn dân, trong đó có đồng bào DTTS. Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, hơn 14,2 triệu đồng bào DTTS cùng với Nhân dân cả nước nguyện xiết chặt tay nhau, triệu người như một, quyết tâm thực hiện lời dạy thiêng liêng của Bác Hồ muôn vàn kính yêu: “*Đồng bào Kinh hay Thô, Mường hay Mán, Gia Rai hay Ê Đê, Xê Đăng hay Ba Na và các dân tộc thiểu số khác đều là con cháu Việt Nam, đều là anh em ruột thịt. Chúng ta sống chết có nhau, sướng khổ cùng nhau, no đói giúp nhau... Chúng ta phải thương yêu nhau, kính trọng nhau, phải giúp đỡ nhau để mưu cầu hạnh phúc. Sông có thể cạn, núi có thể mòn nhưng lòng đoàn kết của chúng ta không bao giờ giảm bớt*”.

Đảng cộng sản Việt Nam – muôn năm!

Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam – muôn năm!

Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta!

Xin trân trọng cảm ơn.

Hà Nội, ngày 04 tháng 12 năm 2020

QUYẾT TÂM THU'

- Kính gửi:
- Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam,
 - Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam,
 - Kính gửi Chủ tịch nước cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam
 - Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam,
 - Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Trong không khí vui mừng, phấn khởi của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân đang ra sức thi đua lập thành tích xuất sắc chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Hôm nay, tại Thủ đô Hà Nội ngàn năm văn hiến và anh hùng, Thành phố vì Hòa bình, 1.592 đại biểu là những người con ưu tú của các dân tộc đang sinh sống trên mọi miền của đất nước đã hội tụ về đây, long trọng tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc các dân tộc thiểu số Việt Nam lần thứ II.

Đại hội thành kính, tri ân các gia đình liệt sỹ; các đồng chí thương binh, bệnh binh; các bậc lão thành cách mạng, Mẹ Việt Nam anh hùng, gia đình có công với nước...; tri ân công sức của hàng vạn cán bộ, thầy giáo, thầy thuốc, chiến sỹ các lực lượng vũ trang và bà con miền xuôi đã vượt qua mọi khó khăn, trở ngại, tăng cường lên công tác, chiến đấu, xây dựng kinh tế, xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh vùng dân tộc thiểu số và miền núi; đóng góp xứng đáng công sức của mình để chúng ta có được cuộc sống tươi đẹp như ngày hôm nay.

Đại hội đã cử đoàn đại biểu có mặt đông đủ 54 dân tộc anh em dâng hương tại đền thờ các Vua Hùng, tưởng nhớ, tri ân Công đức các Vua Hùng và các bậc Tiên nhân đã có công lao dựng nước, giữ nước để chúng ta có được giang sơn gấm vóc ngày nay. Các đại biểu dự Đại hội đã vào Lăng viếng Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, Người đã dày công cùng với Đảng ta xây đắp khối

đại đoàn kết toàn dân tộc. Sinh thời Người luôn dành tình cảm đặc biệt, yêu thương, săn sóc, mưu cầu hạnh phúc cho đồng bào. Các đại biểu đã dâng hương, dâng hoa tại Đài tưởng niệm các Anh hùng Liệt sỹ, tri ân công lao to lớn của các Anh hùng Liệt sỹ đã xả thân vì sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Đại hội rất vui mừng, phấn khởi được đón nhận lẵng hoa chúc mừng của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng, thể hiện sự quan tâm đặc biệt của đồng chí Lãnh đạo cao nhất của Đảng và Nhà nước đối với đồng bào.

Đại hội vui mừng được đón tiếp đồng chí Nguyên Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam Nông Đức Mạnh; đồng chí Nguyễn Xuân Phúc, Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ; đồng chí Nguyễn Thị Kim Ngân, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch Quốc hội; đồng chí Trần Quốc Vượng, Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư; các đồng chí Lãnh đạo, nguyên Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam dự Đại hội.

Thay mặt Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đồng chí Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã có bài phát biểu rất quan trọng, đồng cảm, tâm huyết, vừa mang tính chiến lược, vừa cụ thể, sát thực tiễn. Đoàn Chủ tịch sẽ triển khai đến các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị để xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án, thực hiện có hiệu quả ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

Đại hội đã tôn vinh, biểu dương 40 tập thể, 50 cá nhân lập thành tích xuất sắc, được nhận các phần thưởng cao quý của Đảng và Nhà nước. Tạo sức lan tỏa, động viên đồng bào các dân tộc thiểu số, ra sức thi đua lập thành tích xuất sắc hơn nữa, đóng góp công sức, trí tuệ cùng với quân và dân cả nước xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Đại hội các dân tộc thiểu số toàn quốc lần thứ II xin trân trọng gửi tới Ban Chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Việt Nam, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, lời hứa quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ, cụ thể sau:

1. Đồng bào các dân tộc thiểu số Việt Nam nguyện trung thành với Tổ quốc và lợi ích quốc gia dân tộc; tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của

Đảng và Nhà nước; một lòng, một dạ, đoàn kết đi theo Đảng; luôn tâm nguyện rằng còn Đảng là còn mình và chỉ có Đảng Cộng sản Việt Nam mới lãnh đạo, đem lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho toàn dân tộc.

2. Đồng bào các dân tộc thiểu số nhận thức sâu sắc rằng, đại đoàn kết các dân tộc là truyền thống cực kỳ quý báu, là nét đẹp văn hóa, là động lực chủ yếu và là nhân tố có ý nghĩa quyết định, bảo đảm cho sự thắng lợi và phát triển bền vững đất nước; khẳng định đồng bào các DTTS là máu thịt của dân tộc Việt Nam, một bộ phận không thể tách rời của khối đại đoàn kết toàn dân tộc; các thế lực thù địch dù thủ đoạn đến đâu cũng không thể chia rẽ được khối đại đoàn kết của chúng ta.

3. Đồng bào các dân tộc thiểu số quyết tâm thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực chủ động, sáng tạo trong cuộc sống; không trông chờ, thụ động; khơi dậy ý chí vượt khó vươn lên, nuôi dưỡng khát vọng làm giàu chính đáng; hội nhập cùng phát triển với đất nước; đồng lòng, chung sức cùng với cả nước phấn đấu xây dựng đất nước ta ngày càng giàu đẹp, nhân dân ta có cuộc sống ngày càng ấm no, hạnh phúc.

4. Đồng bào các dân tộc nguyện đoàn kết một lòng, muôn người như một, cùng với cả nước khắc phục mọi khó khăn, quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, phấn đấu đạt được các mục tiêu chủ yếu sau:

- Phấn đấu mức thu nhập bình quân của người DTTS đến năm 2025 tăng trên 02 lần so với năm 2020.

- Tỷ lệ hộ nghèo trong đồng bào DTTS mỗi năm giảm trên 03%; đến năm 2030 giảm hộ nghèo xuống dưới 10% (theo chuẩn nghèo đa chiều hiện nay);

- Đến hết năm 2025, phấn đấu 100% xã có đường ô tô đến trung tâm xã được rải nhựa hoặc bê tông; 70% thôn có đường ô tô đến trung tâm được cứng hóa; 100% số trường, lớp học và trạm y tế được xây dựng kiên cố; 99% số hộ được sử dụng điện lưới quốc gia; 90% đồng bào DTTS được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; 100% đồng bào DTTS được xem truyền hình và nghe đài phát thanh.

- Đến năm 2025 cơ bản hoàn thành sắp xếp ổn định số hộ di cư không theo kế hoạch. Đến năm 2030, quy hoạch sắp xếp, di dời 100% hộ DTTS đang cư trú phân tán, rải rác trong rừng đặc dụng, các khu vực xa xôi, hẻo lánh,

nơi có nguy cơ cao xảy ra lũ ống, lũ quét, sạt lở đất, đến tái định cư ở nơi an toàn, bền vững.

- Đến năm 2030, phần đầu 70% số xã vùng DTTS&MN đạt chuẩn nông thôn mới; cơ bản không còn xã, thôn đặc biệt khó khăn;

- Bảo tồn và phát triển các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc; phần đầu đến hết năm 2025, có 80% thôn có nhà sinh hoạt cộng đồng; 50% thôn có đội văn hóa, văn nghệ truyền thống hoạt động thường xuyên, có chất lượng;

- Phát động phong trào ăn ở hợp vệ sinh, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em, thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao thể trạng, tầm vóc, trí tuệ, sức khỏe của người dân tộc thiểu số; ngăn chặn hiệu quả nạn tảo hôn, sớm chấm dứt tình trạng hôn nhân cận huyết thống.

- Đào tạo, quy hoạch, xây dựng đội ngũ cán bộ người DTTS; bảo đảm tỷ lệ theo quy định; phù hợp với dân số DTTS ở từng địa phương;

- Kiên quyết chặn đứng tình trạng chặt phá rừng trái phép, xâm hại làm suy thoái môi trường tự nhiên; duy trì, nâng cao tỷ lệ che phủ rừng trên 43%;

- Cơ bản hoàn thành chỉ tiêu đã đề ra trong Mục tiêu quốc gia về phát triển bền vững đến năm 2030.

5. Đồng bào các dân tộc thiểu số tích cực góp phần xây dựng, củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân; tích cực tham gia bồi dưỡng, phát triển đảng viên là người dân tộc thiểu số, nhất là ở những vùng trọng điểm, vùng đặc biệt khó khăn, vùng biên giới; góp phần xây dựng tổ chức Đảng và hệ thống chính trị ở cơ sở ngày càng vững mạnh, làm tròn trách nhiệm lãnh đạo ở cơ sở.

6. Đồng bào các dân tộc thiểu số tích cực tham gia xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân, thể trận an ninh nhân dân, gắn với thể trận lòng dân vững chắc. Chủ động giải quyết tốt mọi mâu thuẫn, vướng mắc phát sinh ngay từ cơ sở; tạo sự đồng thuận, xây dựng thôn bản, buôn làng, phum sóc đoàn kết, bình yên, phát triển; kiên quyết không để xảy ra các "điểm nóng", "điểm phức tạp" về an ninh trật tự. Giữ gìn và tăng cường mối quan hệ hợp tác, đoàn kết, hữu nghị với nhân dân nước bạn ở vùng biên giới. Kiên quyết đấu tranh chống mọi âm mưu thủ đoạn của các thế lực thù địch hòng lợi dụng

vấn đề dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo, nhân quyền, để gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Hơn 14,2 triệu đồng bào DTTS xiết chặt tay nhau, cùng với toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, quyết tâm thực hiện thật tốt lời dạy, thiêng liêng của Bác Hồ muôn vàn kính yêu: *“Đồng bào Kinh hay Thô, Mường hay Mán, Gia Rai hay Ê Đê, Xê Đăng hay Ba Na và các dân tộc thiểu số khác đều là con cháu Việt Nam, đều là anh em ruột thịt. Chúng ta sống chết có nhau, sướng khổ cùng nhau, no đói giúp nhau... Chúng ta phải thương yêu nhau, kính trọng nhau, phải giúp đỡ nhau để mưu cầu hạnh phúc. Sông có thể cạn, núi có thể mòn nhưng lòng đoàn kết của chúng ta không bao giờ giảm bớt”*.

Kính thưa toàn thể Đại hội!

Đại đoàn kết là truyền thống quý báu, cội nguồn sức mạnh của dân tộc, được bao thế hệ cha anh bền bỉ xây dựng, vun đắp, bằng mồ hôi, công sức; bằng sự nhọc nhằn, hy sinh; bằng ý chí, sức mạnh và niềm tin của lòng dân; Từ điển đàn của Đại hội hôm nay, 1.592 đại biểu ưu tú của 54 dân tộc anh em, đến từ mọi miền của đất nước sẽ lan tỏa tinh thần Đại đoàn kết lên tầm cao mới, trường tồn, “nở hoa, kết trái”, truyền cảm hứng, kết nối đồng bào các dân tộc thiểu số cùng với quân và dân cả nước, *đồng lòng chung sức, hiện thực hóa khát vọng xây dựng đất nước ta phát triển cường thịnh, nhân dân ta có cuộc sống ấm no, hạnh phúc*.

Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm,

Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam muôn năm,

Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta!

**PHÁT BIỂU CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ TẠI
ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ LẦN THỨ II NĂM 2020**

Kính thưa các đồng chí Lãnh đạo, nguyên Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam,

Kính thưa các đồng chí lão thành cách mạng, mẹ Việt Nam anh hùng,

Kính thưa Đoàn Chủ tịch Đại hội, Thưa đồng bào, đồng chí!

Hôm nay, tôi rất vui mừng phấn khởi cùng với các đồng chí Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về dự Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số toàn quốc lần thứ II. Đây là một sự kiện có ý nghĩa chính trị, xã hội sâu sắc, một biểu tượng đặc biệt về khối đại đoàn kết các dân tộc, như **“54 cánh sen tạo nên một Bông Sen Việt Nam”** rực rỡ, ngát hương.

Thay mặt Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tôi xin gửi tới các bậc lão thành cách mạng, Mẹ Việt Nam anh hùng, anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động, nhân sỹ trí thức, văn nghệ sỹ, nghệ nhân, doanh nhân, người có uy tín, 1.600 đại biểu ưu tú dự Đại hội và đồng bào các dân tộc thiểu số trên mọi miền đất nước lời thăm hỏi ân cần, tình cảm thân thiết, lời chúc mừng sức khỏe, hạnh phúc. Chúc Đại hội của chúng ta thành công tốt đẹp.

Kính thưa toàn thể Đại hội, Thưa đồng bào, đồng chí!

Nhìn lại chặng đường 10 năm qua, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, thách thức rất lớn, nhưng nước ta đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng và toàn diện trên hầu hết các lĩnh vực, từ miền xuôi đến miền ngược, từ đồng bằng lên miền núi, từ thành thị về nông thôn, từ đất liền ra đến hải đảo.

Việt Nam được cộng đồng quốc tế vinh danh là một nền kinh tế năng động, tăng trưởng nhanh tại châu Á với GDP tăng trung bình 6,3% trong 10 năm qua. Ngay cả khi thế giới phải đối mặt với đại dịch thế kỷ covid-19. Việt Nam là một trong số ít nước trên thế giới đạt được mức tăng trưởng kinh tế dương trong năm 2020, thậm chí có thể là quốc gia duy nhất có tăng trưởng kinh tế dương ở khu vực Đông Nam Á, theo dự báo của Quỹ tiền tệ quốc tế IMF.

Sự phát triển của quốc gia đến từ thành công của các địa phương. Bên cạnh các địa phương phát triển luôn duy trì sức tăng trưởng cao, các tỉnh khó khăn – nhất là các tỉnh miền núi Phía Bắc, nhiều tỉnh Miền Trung, Đồng Bằng Sông Cửu Long, Tây Nguyên nơi có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống vẫn luôn nỗ lực để đạt tăng trưởng khá, với ý chí không để tỉnh nhà bị bỏ lại phía sau, quyết tâm phải làm cho các dân tộc tỉnh nhà ngày càng vươn lên cuộc sống ấm no, tốt đẹp hơn.

Sự thay da đổi thịt ở nhiều nơi có thể cảm nhận hàng ngày như: Hà Giang, Tuyên Quang, Sơn La, Lai Châu, Điện Biên, Lào Cai, Yên Bái, Thái Nguyên, Cao Bằng, Gia Lai, Kon Tum, Đắk Nông, Đắk Lắk, Lâm Đồng, Bình Phước, Sóc Trăng, Trà Vinh, v.v...

Những năm qua, Đảng và Nhà nước đã ưu tiên bố trí nguồn lực để thực hiện hỗ trợ về giáo dục, y tế, phát triển hạ tầng, kinh tế xã hội cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi, chiếm 71,4% tổng chi cho các nhiệm vụ này của cả nước, chiếm 80% tổng chi giảm nghèo của vùng dân tộc thiểu số và miền núi. Nguồn lực Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững được ưu tiên bố trí thực hiện cho địa bàn dân tộc, miền núi, chiếm 70% tổng vốn Chương trình qua các giai đoạn. Nguồn vốn cho vay của Ngân hàng Chính sách xã hội chiếm 52,5% tổng dư nợ cả nước trên địa bàn miền núi, dân tộc. Với những quyết tâm và nguồn lực tập trung đầu tư mạnh mẽ như vậy, chúng ta vui mừng nhận thấy: đến nay, 100% các xã đã có đường ô tô đến trung tâm; 99% trung tâm xã và 80% thôn có điện; 65% xã có hệ thống thủy lợi nhỏ đáp ứng yêu cầu sản xuất và đời sống; 80% thôn có đường cho xe cơ giới; trên 50% xã có trạm y tế đạt chuẩn, 100% đồng bào dân tộc thiểu số và người nghèo có BHYT miễn phí.

Bên cạnh đó, các giá trị truyền thống, văn hóa tốt đẹp của đồng bào dân tộc thiểu số được quan tâm bảo tồn và phát huy, không chỉ trở thành một tài sản tinh thần cho con cháu mà còn là một tài nguyên mới cho sự phát triển, nhất là du lịch. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở các vùng đồng bào dân tộc được giữ vững. Công tác xây dựng Đảng đạt được nhiều kết quả tích cực. Hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng ở các vùng đồng bào dân tộc thêm đoàn kết, thống nhất, vững mạnh hơn. Niềm tin của đồng bào các dân tộc đối với Đảng và Nhà nước được củng cố và tăng cường hơn. Nhìn một cách tổng quát, đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào các dân tộc thiểu số chưa bao giờ được khởi sắc như ngày nay.

Chúng ta không chỉ một chiều nhìn thấy các chính sách mà Đảng và Nhà nước đã chăm lo cho đồng bào các dân tộc, mà chúng ta cũng nhận thấy đồng bào các dân tộc đã góp phần rất to lớn vào những thành quả phát triển vĩ đại của đất nước xuyên suốt chiều dài lịch sử dựng nước, giữ nước của dân tộc ta, và gần đây nhất là thành quả của gần 35 năm Đổi mới đất nước.

Chỉ chiếm chưa đến 15% dân số, nhưng đồng bào các dân tộc đã và đang góp phần to lớn vào tiến trình phát triển của đất nước. Trong kháng chiến, nhiều chiến công oanh liệt, nhiều tên tuổi của những anh hùng vẫn sống mãi với chúng ta như Hoàng Văn Thụ, La Văn Cầu, Bé Văn Đàn, Đinh Núp, Lò Văn Giá, Sơn Ton, Hồ Vai, Pi Năng Tắc, Puih Thu... và hàng vạn anh hùng liệt sĩ là người dân tộc thiểu số đã hy sinh anh dũng vì độc lập và tự do của dân tộc.

Trong hòa bình, Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều hình thức vinh danh những người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số - đó là những đại diện tiêu biểu nhưng vẫn chưa đủ để đánh giá hết những đóng góp xuất sắc của đồng bào các dân tộc thiểu số cho sự phát triển của bản làng, quê hương, đất nước. Đây không phải là thành quả riêng lẻ của từng dân tộc, nó là sự kết tụ và giao hòa, thể hiện tinh thần đoàn kết gắn bó keo sơn máu thịt giữa các dân tộc anh em đồng bào - đồng chí - đồng nghĩa - đồng cảm,¹ "tình đồng chí, nghĩa đồng bào". Có thể khẳng định, đoàn kết chính là cội nguồn sức mạnh của đại dân tộc Việt Nam ta. "Khi riêng rẽ, mỗi chúng ta chỉ là một giọt nước. Cùng nhau, chúng ta là đại dương": Chỉ khi cùng nắm chặt tay nhau tiến lên - 54 dân tộc anh em Con Lạc - Cháu Rồng, chúng ta sẽ xây dựng được một quốc gia hùng mạnh.

Thay mặt Lãnh đạo Đảng và Nhà nước, tôi vô cùng xúc động và trân trọng ghi nhận, biểu dương và đánh giá cao đồng bào các dân tộc thiểu số cả nước đã đóng góp xứng đáng công sức của mình vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc giai đoạn vừa qua.

Vui mừng trước những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử đã đạt được, chúng ta cũng thừa nhận còn nhiều hạn chế khuyết điểm chưa thể làm được hay làm tốt hơn được.

Kinh tế đất nước mặt dù tăng trưởng cao trong nhiều năm trở lại đây, quy mô kinh tế giờ đây đã nhóm 4 nền kinh tế lớn nhất Đông Nam Á, song chúng ta vẫn còn ở nước có thu nhập trung bình, chúng ta vẫn phải nỗ lực rất nhiều để sớm hiện thực hóa khát vọng về một Việt Nam hùng cường vào năm 2045 – sánh vai với các nước phát triển như Bác Hồ mong ước.

Nhà nước đã đầu tư đáng kể vào kết cấu hạ tầng vùng đồng bào dân tộc thiểu số nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu, trong khi ở nhiều nơi, các dự án đầu tư vẫn chưa mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội mong muốn. Kết quả thực hiện một số nhiệm vụ chủ yếu, cấp bách đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, nhất là khu vực Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ và Tây duyên hải Miền Trung chuyển biến chậm.

So với sự phát triển của cả nước và ở từng địa phương, đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn, nhất là ở vùng miền núi, vùng sâu, vùng xa; tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo, nguy cơ tái nghèo còn cao, khoảng cách thu nhập so với cả nước ngày càng dãn cách. Kỹ năng lao động của người dân tộc thiểu số còn thấp, khiến cho cơ hội việc hạn chế và thu nhập chậm được cải thiện.

¹ Đồng Cảm = Đồng Điều Cảm xúc và cảm nghĩ; Đồng Nghĩa = Đồng Nghĩa Khí.

Hiện tượng di cư tự do, vẩn nạn tàng trữ, buôn bán, sử dụng chất ma túy ở một số thôn bản còn diễn ra phức tạp; tình hình an ninh trật tự ở các tuyến biên giới, cửa khẩu có nhiều thách thức; bản sắc văn hóa của nhiều dân tộc thiểu số đang đứng trước nguy cơ mai một, trong khi nhiều hủ tục lạc hậu chậm được khắc phục, nhất là vẩn nạn tảo hôn và tình trạng hôn nhân cận huyết làm suy kiệt nòi giống.

Kính thưa toàn thể Đại hội, thưa đồng bào, đồng chí!

Cộng đồng các dân tộc thiểu số là **một bộ phận không thể tách rời và là “máu-thịt” của dân tộc Việt Nam, “no đói có nhau, sướng khổ cùng nhau”**. Đầu tư phát triển toàn diện vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi là đầu tư phát triển bền vững đất nước, đảm bảo tiến bộ và công bằng xã hội; là yếu tố có tính nền tảng để đảm bảo đại đoàn kết toàn dân tộc. Trong không khí long trọng, trang nghiêm của Đại hội, chúng ta thành kính tưởng nhớ công lao trời biển của Bác Hồ muôn vàn kính yêu, cùng nhau nhắc nhớ lời căn dặn thiêng liêng của Người: *“Đồng bào Kinh hay Thô, Mường hay Mán, Jrai hay Ê đê, Xơ đăng hay Ba na và các dân tộc thiểu số khác đều là con cháu Việt Nam, đều là anh em ruột thịt. Chúng ta sống chết có nhau, sướng khổ cùng nhau, no đói giúp nhau... chúng ta phải thương yêu nhau, kính trọng nhau, phải giúp đỡ nhau để mưu cầu hạnh phúc. Sông có thể cạn, núi có thể mòn, nhưng lòng đoàn kết của chúng ta không bao giờ giảm bớt”*.

Trong hệ thống quan điểm hướng đến đồng bào các dân tộc anh em mà Bác đã dạy, có hai điều quan trọng nhất mà chúng ta không được phép quên, đó là: **“Đoàn kết các dân tộc và nâng cao thực chất đời sống của đồng bào”**.

Trên tinh thần đó, tôi đề nghị thời gian tới, các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị từ Trung ương đến cơ sở cần tập trung thực hiện thật tốt các nội dung sau:

Một là, các cấp ủy, tổ chức đảng và chính quyền từ Trung ương đến các địa phương, cơ sở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi có trách nhiệm tiếp tục phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện hiệu quả Kết luận số 65-KL/TW ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới. Trên cơ sở đó xây dựng chương trình hành động, kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện. Nỗ lực cao nhất để giải quyết căn bản những vấn đề bức thiết đặt ra trong thực tiễn, tạo sinh kế, nâng cao thu nhập và đời sống của người dân, thực hiện phương châm hành động **“không để ai bị bỏ lại phía sau”**.

Hai là, tiếp tục đổi mới tư duy, hành động quyết liệt, với quyết tâm chính trị cao nhất, thực hiện thắng lợi Nghị quyết 88/2019/QH14 và Nghị

quyết 120/2020/QH14 của Quốc hội khóa 14 và Quyết định số 1409/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch triển khai Nghị quyết số 120 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030.

Chính quyền các địa phương cần phát huy tính năng động, sáng tạo, trên cơ sở các tiềm năng, lợi thế của địa phương, tập trung nỗ lực và nguồn lực để sớm cụ thể hóa tinh thần Kết luận 65 của Bộ Chính trị, NQ120 của QH và Quyết định 1409 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó mệnh lệnh là phải đẩy mạnh phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, giảm nghèo nhanh, bền vững và tránh tái nghèo; các chính sách hỗ trợ của Nhà nước cần tập trung khuyến khích đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh, tạo việc làm cho đồng bào dân tộc thiểu số; thu hẹp dần khoảng cách về mức sống, thu nhập so với mặt bằng chung cả nước; quy hoạch, sắp xếp ổn định dân cư, xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, liên vùng, kết nối với các vùng phát triển xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh, **gần dân hơn, hiểu dân hơn, trong dân hơn, và hết mực phụng sự dân**; tăng cường giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đảm bảo an ninh biên giới quốc gia.

Ba là, tôi mong muốn đồng bào dân tộc thiểu số của chúng ta dù khó khăn vất vả đến đâu cũng phải ưu tiên thời gian và tiền của, tạo mọi điều kiện để cho con em chúng ta được đến trường, được vui chơi, được học hành đến nơi, đến chốn. Chỉ có giáo dục mới là con đường duy nhất đưa bản làng, quê hương, đất nước chúng ta phát triển giàu mạnh được. Trong tương lai, ngày mai tươi sáng phụ thuộc vào những gì chúng ta chuẩn bị trong ngày hôm nay. Chúng ta hãy cùng vun đắp khát vọng vượt khó vươn lên, phấn đấu làm giàu chính đáng, ngay trên mảnh đất quê hương mình.

Hãy cùng nhau giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc (về tiếng nói, chữ viết, dân ca, dân vũ, dân nhạc...), đồng thời cần kiên quyết bài trừ các hủ tục lạc hậu, mê tín, dị đoan, nạn tảo hôn và hôn nhân cận huyết. Hãy tìm cách chuyển hóa các di sản và bản sắc dân tộc đó trở thành một nguồn lực, một thứ tài nguyên cho sự phát triển bền vững. Hãy truyền dạy cho con cháu muôn đời về lòng yêu nước của cha ông ta, về tinh thần tự hào, tự tôn dân tộc; về đức tính cần cù, chịu khó, thật thà, tốt bụng; về ý chí dấn thân vì cộng đồng, đất nước; hãy khơi gợi tinh thần và Khát vọng về một Việt Nam hùng cường 2045 trong đồng bào dân tộc thiểu số.

Bốn là, Rừng là lá phổi của chúng ta. Với đồng bào dân tộc thiểu số, rừng trước tiên còn là tấm áo giáp bảo vệ an toàn khỏi thiên tai, lũ lụt, sạt lở. Rừng cũng là sinh kế của đồng bào. Vì thế, đã đến lúc đồng bào dân tộc thiểu số phải giữ rừng như chính sinh mạng của mình.

Cùng nhau lên án và chặn đứng tệ nạn khai thác, chặt phá rừng trái phép. Đảng và Nhà nước sẽ tiếp tục chỉ đạo nghiên cứu để ban hành cơ chế, chính sách phù hợp hơn với thực tế; từng bước để đồng bào tăng thu nhập, đảm bảo lợi ích nhiều mặt từ bảo vệ và phát triển rừng, bảo vệ lá phổi xanh cho đất nước, chống thiên tai và biến đổi khí hậu.

Năm là, chúng ta phải cùng nhau xây dựng, vun đắp cho tinh thần đại đoàn kết các dân tộc trường tồn mãi mãi. Như Bác Hồ kính yêu từng dạy: **"Trước kia các dân tộc để giành độc lập phải đoàn kết, bây giờ để giữ lấy nền độc lập càng phải đoàn kết hơn nữa."** Đại đoàn kết là cội nguồn sức mạnh, là truyền thống quý báu của dân tộc ta, được bao thế hệ cha anh bền bỉ xây dựng, vun đắp, bằng mồ hôi, công sức; bằng sự nhọc nhằn, hy sinh; bằng ý chí, sức mạnh và niềm tin của lòng dân. Bởi vậy, tôi rất kỳ vọng 1.600 đại biểu ưu tú của 54 dân tộc anh em, từ mọi miền của đất nước hội tụ về Đại hội hôm nay sẽ lan tỏa tinh thần Đại đoàn kết các dân tộc lên tầm cao mới; truyền cảm hứng, kết nối đồng bào các dân tộc thiểu số cùng với toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, đồng lòng chung sức, hiện thực hóa khát vọng xây dựng đất nước ta phát triển cường thịnh, hạnh phúc, sánh vai với các cường quốc năm châu.

Kính thưa toàn thể Đại hội, thưa đồng bào, đồng chí!

Từ diễn đàn Đại hội hôm nay, chúng ta tin tưởng sâu sắc rằng, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng sắp tới, sẽ đánh giá đúng đắn thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử đã đạt được, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm rút ra của khóa XII. Đồng thời đề ra được chủ trương, quyết sách lớn, khơi dậy khát vọng phát triển đất nước, phát huy ý chí sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, kết hợp với sức mạnh truyền thống với bản sắc văn hóa của các dân tộc với sức mạnh của thời đại; tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; xây dựng và bảo vệ vững chắc tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng và văn minh.

Xin chúc các vị đại biểu, đồng bào, đồng chí mạnh khỏe; Chúc Đại hội của chúng ta thành công tốt đẹp; Chúc khối đại đoàn kết toàn dân tộc Việt Nam ta ngày càng vững mạnh. ***Cơ đồ đất nước, vinh quang tổ quốc đời đời thuộc về cộng đồng các dân tộc Việt Nam ta.***

Xin trân trọng cảm ơn./.

DIỄN VĂN BẾ MẠC

Đại hội đại biểu toàn quốc các DTTS Việt Nam lần thứ II năm 2020

(Do đồng chí Trương Hòa Bình, Ủy viên Bộ Chính trị

Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ, Trưởng BCD Đại hội trình bày)

Kính thưa các đồng chí Lãnh đạo, nguyên Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam,

Kính thưa Đoàn chủ tịch Đại hội,

Kính thưa các vị đại biểu - khách quý, thưa toàn thể Đại hội.

Sau hai ngày làm việc khẩn trương, nghiêm túc, trách nhiệm với tinh thần *bình đẳng, đoàn kết, hội nhập và phát triển*, Đại hội đại biểu toàn quốc các dân tộc thiểu số Việt Nam lần thứ II đã hoàn thành toàn bộ chương trình và thành công tốt đẹp.

Đại hội nhất trí cao với Báo cáo chính trị, các ý kiến tham luận tại Đại hội và thống nhất nhận định: 10 năm qua, với sự quan tâm đặc biệt của Đảng và Nhà nước, sự chỉ đạo quyết liệt của các cấp, các ngành, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, công tác dân tộc và thực hiện chính sách dân tộc đã đạt được nhiều kết quả quan trọng và toàn diện trên các lĩnh vực. Kinh tế, xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi có bước phát triển mới; đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào được cải thiện rõ rệt; chất lượng dịch vụ y tế được nâng lên; các thiết chế văn hóa được quan tâm đầu tư; nguồn nhân lực là đồng bào dân tộc thiểu số được nâng cao cả về chất lượng và số lượng, đóng góp ngày càng nhiều hơn những kết tinh của “trí tuệ” và “sức lao động” cho đất nước; quốc phòng được bảo đảm, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; hệ thống chính trị ở cơ sở được xây dựng ngày càng vững mạnh; niềm tin của đồng bào đối với Đảng và Nhà nước không ngừng được củng cố và tăng cường; tinh thần đại đoàn kết các dân tộc được bồi đắp, phát triển lên tầm cao mới. Đó là một trong những nhân tố quan trọng, góp phần để đất nước ta **có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín như ngày nay.**

Tại Đại hội, hàng trăm tấm gương tiêu biểu với những thành tích xuất sắc trong học tập, lao động, sản xuất, công tác và sẵn sàng chiến đấu được ghi nhận, tôn vinh, biểu dương và trao tặng những phần thưởng cao quý, trở thành động lực mạnh mẽ, tạo sức lan tỏa lớn, động viên đồng bào các dân tộc thiểu số trên mọi miền đất nước khắc phục khó khăn, vượt qua

chính mình, ra sức thi đua lập thành tích xuất sắc hơn nữa, cùng đóng góp công sức, trí tuệ để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Đại hội đã lắng nghe và nghiêm túc tiếp thu ý kiến chỉ đạo đầy tâm huyết, trách nhiệm của đồng chí Nguyễn Xuân Phúc, Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ. Ngay sau Đại hội, Ban Chỉ đạo Đại hội sẽ in ấn thành tài liệu để các cấp, các ngành, các địa phương và nhân dân nỗ lực phấn đấu, triển khai thực hiện đạt được các mục tiêu, nhiệm vụ mà Lãnh đạo Đảng và Nhà nước đã tin tưởng giao phó.

Đại hội đã thống nhất ý chí và hành động, đại diện cho toàn thể hơn 14,2 triệu đồng bào dân tộc thiểu số thông qua quyết tâm thư của Đại hội gửi tới Trung ương Đảng, Chủ tịch nước, Quốc hội, Chính phủ, Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; một lần nữa khẳng định các dân tộc thiểu số là “máu mủ ruột thịt” của dân tộc Việt Nam, là bộ phận không thể tách rời của khối đại đoàn kết toàn dân tộc; khắc cốt, ghi tâm tư tưởng của Bác Hồ kính yêu về đại đoàn kết các dân tộc; nguyện một lòng sắt son theo Đảng, muôn người như một, đóng góp công sức, trí tuệ của mình cùng với toàn Đảng, toàn dân, toàn quân xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc ngày càng vững chắc, trở thành sức mạnh to lớn của dân tộc ta, kết hợp với sức mạnh thời đại, cùng nhau xây dựng non sông, gấm vóc Việt Nam ngày càng giàu đẹp, văn minh, mọi nhà, mọi người đều có cuộc sống ấm no, hạnh phúc.

Kính thưa các vị đại biểu, khách quý;

Kính thưa toàn thể Đại hội!

Đại hội trân trọng bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc với sự quan tâm của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng các đồng chí lãnh đạo và nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước, lãnh đạo các bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương; lực lượng vũ trang, tổ chức chính trị - xã hội, các mẹ Việt Nam anh hùng, các đồng chí lãnh đạo công tác dân tộc qua các thời kỳ và các cháu học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số đã quan tâm đến dự và cổ vũ Đại hội.

Đại hội xin chân thành cảm ơn đồng bào, nhân sĩ, chiến sĩ cả nước đã hướng về Đại hội, đẩy mạnh phong trào hành động cách mạng, thiết thực lập thành tích chào mừng Đại hội.

Đại hội xin chân thành cảm ơn các đại biểu đại diện các cơ quan ngoại giao, các tổ chức quốc tế tại Hà Nội đã đến dự, mang đến cho đồng bào các dân tộc thiểu số những tình cảm tốt đẹp, tình đoàn kết, hợp tác

quốc tế trong sáng và sự ủng hộ quý báu đối với sự nghiệp phát triển các dân tộc Việt Nam.

Đại hội chúng ta đánh giá cao sự nỗ lực của Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức Đại hội, Ủy ban Dân tộc, các bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, thành phố Hà Nội và các địa phương, các lực lượng hậu cần, lễ tân, an ninh, y tế, văn hoá nghệ thuật, tuyên truyền, khánh tiết và các cơ quan thông tấn báo chí đã làm tốt công tác chuẩn bị và tổ chức triển khai thực hiện, để Đại hội đại biểu toàn quốc các dân tộc thiểu số Việt Nam lần thứ II thành công tốt đẹp, bảo đảm tuyệt đối an ninh, an toàn.

Kính thưa các vị đại biểu – khách quý;

Kính thưa toàn thể Đại hội!

Với sự thành công của Đại hội ngày hôm nay, chúng ta có niềm tin sâu sắc rằng, các đồng chí đại biểu dự Đại hội sẽ mang theo niềm vui mừng, phấn khởi và tự hào trở về cơ quan, đơn vị, địa phương; tiếp tục kết nối, lan tỏa tình thân ái, đoàn kết, gắn bó chặt chẽ cùng nhau nỗ lực phấn đấu thực hiện thắng lợi quyết tâm thư của Đại hội; đóng góp công sức, trí tuệ vào công cuộc xây dựng đất nước Việt Nam phát triển giàu đẹp, vì sự nghiệp dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Với tinh thần đó, thay mặt Đoàn Chủ tịch, tôi trân trọng tuyên bố bế mạc Đại hội đại biểu toàn quốc các dân tộc thiểu số Việt Nam lần thứ II năm 2020.

Kính chúc các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo, các vị khách quý và toàn thể các vị đại biểu mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công.

Xin trân trọng cảm ơn./.